

ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - XÃ HỘI TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI DAO THANH PHÁN Ở HUYỆN HẢI HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

Hoàng Thị Mỹ Hạnh^{1*}, Lê Thị Thùy²

¹Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

²Trường THPT Lương Thế Vinh

TÓM TẮT

Dao Thanh Phán là một trong những nhóm/ ngành trong tộc người Dao. Trong quá trình cộng cư với các dân tộc anh em, họ đã hình thành và bảo tồn những giá trị kinh tế, văn hóa độc đáo của tộc người mình. Bài báo đề cập đến đặc điểm kinh tế - xã hội truyền thống của người Dao Thanh Phán ở Huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh. Để làm rõ vấn đề nghiên cứu, bài viết sử dụng các phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp điền dã dân tộc học, bên cạnh đó, còn vận dụng các phương pháp tổng hợp, phân tích, so sánh đối chiếu, hệ thống hóa để bài viết có cái nhìn tổng quát hơn. Trải qua những biến động của lịch sử, người Dao Thanh Phán đã có những đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Quảng Ninh nói chung, huyện Hải Hà nói riêng; đồng thời bảo tồn, phát huy những giá trị cao đẹp trong cộng đồng tộc người. Qua việc nghiên cứu, tác giả cũng muốn đóng góp phần vào việc nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khóa: Việt Nam; Quảng Ninh; dân tộc; Dao Thanh Phán; kinh tế - xã hội.

Ngày nhận bài: 30/6/2019; Ngày hoàn thiện: 11/9/2019; Ngày đăng: 20/9/2019

THE SOCIO-ECONOMIC CHARACTERISTICS OF DAO THANH PHAN PEOPLE IN HAI HA DISTRICT, QUANG NINH PROVINCE

Hoang Thi My Hanh^{1*}, Le Thi Thuy²

¹TNU - University of Education

²Luong Ngoc Quyen high school

ABSTRACT

Dao Thanh Phan is one of the groups of the Dao ethnic minority. They have formed and preserved the unique economic and cultural values of their ethnic groups while they are living with other ethnic groups in the same land. The article addresses the traditional socio-economic characteristics of the Dao Thanh Phan people in Hai Ha District, Quang Ninh Province. In order to clarify the research problem, the article uses historical methods, logical methods, and ethnographic fieldwork methodology, systematize the article for a more general view. Going through history's changes, the Dao Thanh Phan people have greatly contributed to economic and socio development of Quang Ninh province in general as well as Hai Ha district in particular; at the same time, preserving and promoting values of the ethnic community. Through the study, the author also wants to contribute to raising the sense of responsibility, strengthening the great unity bloc of the entire people, preserving the traditional cultural values of the nation in the current period of international integration.

Keywords: Vietnam; Quang Ninh; ethnic; Dao Thanh Phan; economic-social.

Received: 30/6/2019; Revised: 11/9/2019; Published: 20/9/2019

* Corresponding author. Email: hoangmyhanh@dhsptn.edu.vn

1. Vài nét khái quát về người Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh

Từ lâu đời, người Dao đã cùng các dân tộc anh em khác cộng cư, sống đoàn kết gắn bó cùng nhau xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Người Dao thuộc nhóm ngôn ngữ Mông - Dao, có chữ Nôm Dao. Người Dao được gọi bằng nhiều tên như Động, Đạo, Xá... Bản thân người Dao thường tự nhận mình là Kiềm Miên (tức là người rừng) [1].

Người Dao có nguồn gốc từ Trung Quốc, việc chuyển cư sang Việt Nam kéo dài suốt từ thế kỷ thứ XII đến nửa đầu thế kỷ XX. Người Dao ở Việt Nam gồm có các nhóm: Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt, Dao Thanh Phán, Dao Tiền, Dao Thanh Y, Dao Áo Dài. Nhóm Dao Thanh Phán vào nước ta muộn hơn, từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Khi vào Việt Nam, nhóm Dao Thanh Phán đã định cư ở các tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn...

Người Dao sinh sống ở Hải Hà từ trước năm 1954, còn được gọi là người Mán. Người Dao ở Hải Hà gồm 2 nhóm: Dao Thanh Phán và Dao Thanh Y. Trong nhóm Dao Thanh Phán lại có Thanh Phán Lớn và Thanh Phán Con, đều nằm trong nhóm Đại Bản thuộc nhóm lớn hơn là Kiềm Miên.

Khi đến vùng đất Quảng Hà, đồng bào Dao Thanh Phán chủ yếu cư trú rải rác ở một số xã, nổi bật nhất là xã Quảng Sơn và Quảng Lâm. Riêng xã Đường Hoa, người Dao Thanh Phán ở huyện Bình Liêu và xã Quảng Lâm đã di cư xuống để định cư cùng với người Kinh đến từ huyện Thủy Nguyên (Hải Phòng). Họ cũng vẫn chọn nơi địa hình cao để định cư.

Ngày 17/2/1979, Chiến tranh Biên giới nổ ra, dưới sự chỉ đạo của chính quyền, người Dao Thanh Phán phối hợp cùng các dân tộc khác trong huyện chiến đấu anh dũng để bảo vệ tổ quốc, xóm làng và gia đình của mình.

Từ năm 1986, người Dao Thanh Phán đã cư trú ổn định tại một số xã trong huyện và không có biến động lớn về dân cư. Tính đến

năm 1989, nhóm Dao Thanh Phán sinh sống ở 9 xã: Quảng An, Quảng Lâm, Quảng Sơn, Dục Yên, Quảng Lợi, Quảng Thành, Đường Hoa, Đầm Hà và Quảng Điền [2].

Dân số và sự phân bố dân cư có sự thay đổi từ năm 1995-1996, có 18 hộ với 176 khẩu, bà con dân tộc Dao (chủ yếu Dao Thanh Phán) ở hai xã Quảng Lâm và Quảng An di dân tự do vào Đắc Lắc để làm ăn [1]. Tuy nhiên, từ năm 2001, dân số và địa bàn cư trú của dân tộc Dao có sự thay đổi lớn khi mà huyện Quảng Hà có sự thay đổi về địa giới hành chính. Quảng Hà tách ra thành 2 huyện là Hải Hà và Đầm Hà (như vậy có bốn xã là: Quảng Lâm, Quảng An, Đầm Hà và Quảng Lợi có người Dao Thanh Phán sinh sống thuộc về huyện Đầm Hà). Năm 2018, trong tổng số 12.021 người Dao, nhóm Dao Thanh Phán khoảng gần 2.874 người (chiếm 24%). Theo tài liệu của Ban chỉ đạo điều tra dân số, người Dao Thanh Phán cư trú chủ yếu ở hai xã Quảng Sơn và Đường Hoa, trong đó ở xã Quảng Sơn là đông nhất.

2. Đặc điểm kinh tế truyền thống của người Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà

Trải qua nhiều thế hệ, một số đồng bào Dao Thanh Phán sống xen cư với các tộc người khác (do có sự di cư có tổ chức để ổn định bà con dân tộc Dao vào năm 1978, huyện chủ trương di chuyển các hộ xuống các xã vùng thấp). Cách sống xen kẽ như vậy đã làm cho đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người Dao Thanh Phán chịu ảnh hưởng mạnh bởi nhiều dân tộc khác. Ngoài tiếng nói của mình, đồng bào còn sử dụng thành thạo tiếng Kinh, đây là kết quả rõ nhất của quá trình sống xen kẽ với nhiều dân tộc khác.

Từ lâu, đời sống đồng bào Dao Thanh Phán luôn có tập quán du canh, du cư, cuộc sống nay đây mai đó theo các bản làng, theo dòng họ. Nguyên nhân chủ yếu của lối sống này là do nhu cầu cuộc sống. Đồng bào Dao Thanh Phán còn có tư tưởng bảo thủ trong sản xuất, vẫn theo lối sản xuất tự cung, tự cấp, sự giao

lưu buôn bán với bên ngoài chưa mang tính phổ biến. Người Dao Thanh Phán hiện nay sinh sống chủ yếu ở xã Quảng Sơn và Đường Hoa. Đây là các địa phương còn nhiều khó khăn và giáp với các huyện Bình Liêu và Đầm Hà. Hầu hết các xã đều có đồi núi. Cuộc sống nơi đây còn nhiều thiếu thốn, đường giao thông nhiều chỗ còn khó đi, làm cho cuộc sống của đồng bào thêm khó khăn.

Cũng như nhiều tộc người khác sống ở trong huyện Hải Hà, người Dao Thanh Phán nơi đây sống chủ yếu phụ thuộc vào rừng và trồng lúa (có một số hộ gia đình xã Đường Hoa chủ yếu sống bằng nghề biển), cuộc sống tự cung tự cấp là chính và vẫn còn những hộ gia đình vẫn thuộc hộ nghèo, cận nghèo của huyện như Tăng Nhì Múi, Chiu Tắc Voong (ở xã Quảng Sơn); Chiu Sáng Hénh, Chiu A Cầu (ở xã Đường Hoa).

Theo ông Tăng Dấu Quay Bí thư Chi bộ - Trưởng thôn 1 xã Đường Hoa: Hoạt động trao đổi hàng hóa với các tộc người khác đã có từ lâu. Hoạt động trao đổi với người Trung Quốc đã xuất hiện nhưng cũng ít thông qua cửa khẩu Bắc Phong Sinh. Việc giao lưu kinh tế của đồng bào bị hạn chế bởi chính sách cấm vận sau sự kiện tranh chấp biên giới 1979. Trong thời gian này, đồng bào chủ yếu chỉ trao đổi hàng hóa với các tộc người khác thông qua hệ thống của chợ phiên ở Quảng Sơn, Đường Hoa nhưng sự trao đổi hàng hóa rất thấp. Đồng bào đi chợ chủ yếu mua bán những nhu yếu phẩm, thực phẩm cần thiết như thịt, rau, cá, dầu, mỡ, muối.

Từ năm 1956 đến năm 1957, thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về vận động bà con dân tộc Dao Thanh Phán sống ổn định, thực hiện định canh, định cư, người Dao Thanh Phán đã chuyển từ cuộc sống du canh du cư, phát nương làm rẫy, trồng màu và săn bắn sang cuộc sống tập trung, ổn định theo từng bản làng, học cách canh tác lúa nước, trồng màu, khai thác lâm thổ sản và trồng cây đặc sản quế, cây sa mộc,

cây chè,... Một số ít đồng bào Dao Thanh Phán mở rộng giao lưu, nhạy bén và năng động trong phát triển kinh tế theo cơ chế thị trường đã giàu lên nhanh chóng, có điều kiện sửa sang nhà cửa, mua sắm trang thiết bị, đầu tư vào sản xuất ngày càng lớn.

Nhìn chung, cuộc sống của đồng bào Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà có nhiều nét chuyển biến rất quan trọng. Đồng bào không còn chặt phá rừng nữa, họ biết bảo vệ rừng tốt hơn so với nhiều tộc người khác cùng chung sống trong địa bàn. Mô hình sản xuất gắn với kinh tế hàng hóa ngày càng phổ biến rộng rãi. Nhiều hộ gia đình người Dao Thanh Phán đã thoát nghèo và đang vươn lên làm giàu trên chính mảnh đất biên giới giáp Trung Quốc này như anh Chiu Văn Hénh chủ doanh nghiệp hợp tác xã Mây tre đan ở thôn 3 xã Quảng Sơn.

Là một huyện miền núi của tỉnh Quảng Ninh, huyện Hải Hà có diện tích đất canh tác nông nghiệp là 39.666,4 ha [3]. Khí hậu có đặc trưng nhiệt đới duyên hải và nằm ven biển nên huyện chịu ảnh hưởng trực tiếp từ bão kèm theo mưa nhiều, ảnh hưởng lớn tới sản xuất.

Về nông nghiệp, do diện tích đất trồng lớn và chất đất có sự phân hóa, cho nên đồng bào các tộc người nơi đây tích cực tham gia đẩy mạnh sản xuất chủ yếu là lúa nước, lúa nương, trồng ngô, khoai sắn và các loại cây họ đậu nhằm giải quyết lương thực tại chỗ. Cùng với các huyện Bình Liêu, Đầm Hà, người Dao Thanh Phán huyện Hải Hà cũng tích cực chuyển đổi cây trồng sang trồng các loại cây như cây keo, cây quế... để cung cấp nguyên liệu cho thị trường chế biến ở trong nước. Diện tích cây keo mỗi năm đều được mở rộng. Đây đang là hướng đi mới của huyện và việc trồng các cây nguyên liệu trở thành thế mạnh kinh tế của địa phương trong những năm trở lại đây. Xã Đường Hoa là một xã giáp biển, chính vì vậy ngoài nông, lâm nghiệp, người Dao Thanh Phán còn đi biển đánh bắt tôm, cua, cá, ngao sò...

Nhìn chung, kinh tế của người Dao Thanh Phán trong huyện vẫn còn khó khăn. Đã có nhiều dự án được triển khai để tạo điều kiện cho sự phát triển kinh tế của đồng bào. Trong các dự án đó phải kể đến các dự án vốn 327 (Chương trình cho xã Quảng Sơn là 9 tỷ đồng), vốn PAM, 167, 135... Đây là những dự án nhằm hỗ trợ cho đồng bào trồng rừng, tu bổ rừng, xây dựng hệ thống điện, đường, trường, trạm và một phần hỗ trợ đời sống. Bên cạnh đó, dự án còn dành một phần kinh phí để khôi phục, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của người Dao Thanh Phán. Đến nay, hầu hết người Dao Thanh Phán đều được thừa hưởng những chính sách từ dự án mang lại. Tất cả các xã có người Dao Thanh Phán sinh sống đều có trường Mầm non, trường Tiểu học, điểm văn hóa bưu điện xã, trạm y tế, nước sạch, nhà sinh hoạt cộng đồng, thủy lợi, điện sinh hoạt. Tuy nhiên, dự án mới chỉ đáp ứng được những nơi người Dao Thanh Phán sống tập trung như thôn 3, thôn 4, Quảng Mới (xã Quảng Sơn), thôn 2, thôn 5, thôn 6, thôn 7, thôn 9 (xã Đường Hoa). Có một số hộ gia đình do điều kiện địa lý mà không kéo được điện lưới quốc gia và đã được chính quyền quan tâm lắp năng lượng mặt trời (xã Quảng Sơn có 5 hộ gia đình ở bản Máy Nháu; xã Đường Hoa có 8 hộ gia đình).

Cả hai xã Quảng Sơn và Đường Hoa đều chưa có nước sạch do các nhà máy cung cấp. Xã Quảng Sơn nhà nước đã hỗ trợ xây dựng các bể nước hợp vệ sinh (các bể được xây dựng ở thôn 3, bản Máy Nháu và bản Lý Quáng). Còn một số hộ đào giếng và một số tự dẫn nước từ sông suối về đến tận nhà (bản Pạc Sủi).

Để nâng cao cuộc sống, huyện Hải Hà đã tổ chức nhiều khóa tập huấn về trồng trọt, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, triển khai giống mới các Dự án 167, 135 dự án hỗ trợ phát triển cho các tộc người thiểu số. Chương trình xây dựng nông thôn mới đang từng bước làm thay đổi đời sống của người Dao Thanh Phán. Từ khi có những chính sách quan tâm,

ưu tiên, tạo điều kiện phát triển của Đảng và chính quyền địa phương, cuộc sống của người Dao Thanh Phán trong huyện đang dần có những chuyển biến. Đời sống vật chất của đồng bào đã dần được cải thiện. Theo như nhận xét của ông Voòng Tắc Ôn: ở thôn Quảng Mới xã Quảng Sơn không còn hộ gia đình người Dao Thanh Phán lấy ngô làm lương thực chính mà đã chuyển sang dùng gạo. Các gia đình người Dao Thanh Phán không còn phải sống trong những căn nhà tạm nữa. Mặc dù vậy, so với các tộc người khác huyện Hải Hà, tỉ lệ đói nghèo của người Dao Thanh Phán vẫn còn.

Từ năm 1990, khi quan hệ giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc được bình thường hóa, hoạt động giao thương giữa hai nước cũng phát triển, một số người Dao Thanh Phán đã lấy việc buôn bán làm nguồn sống chính. Họ cũng có thêm nghề đi chợ, buôn bán. Đồng bào thường thu mua các nông, thổ, thủy sản tại địa phương để bán sang Trung Quốc và mua những sản phẩm hàng công nghiệp phục vụ tiêu dùng về bán tại các chợ phiên ở huyện cùng một số huyện lân cận.

3. Đặc điểm xã hội truyền thống của người Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà

Cũng như nhiều tộc người khác cùng sinh sống ở trong huyện, giai đoạn trước năm 1986, người Dao Thanh Phán còn hết sức lạc hậu, ở đồng bào còn duy trì nhiều hủ tục lạc hậu, hiện tượng mù chữ và tảo hôn vẫn còn đậm nét đã tác động tiêu cực tới đời sống của đồng bào. Ông Tăng Văn Phú (Bí thư Chi bộ - Trưởng thôn 8 xã Đường Hoa) cho biết: Thời đó, người Dao Thanh Phán còn lạc hậu, có việc xảy ra cũng đều mời thầy cúng về, người ốm không đi khám bệnh ở trạm y tế, là người phụ nữ khi sinh con phải tự sinh tại nhà nên rất nguy hiểm tới tính mạng.

Tục tảo hôn vẫn diễn ra, mặc dù người Dao Thanh Phán không khuyến khích lấy nhiều vợ, tính chung thủy một vợ một chồng rất bền vững nhưng lại kết hôn sớm. Theo lời kể của như ông Tăng Văn Phú (Bí thư Chi bộ -

Trưởng thôn 8 xã Đường Hoa): một số người Dao Thanh Phán kết hôn sớm có người dựng vợ gả chồng từ khi 15, 16 tuổi. Trước kia, Người Dao Thanh Phán chủ yếu kết hôn với người Dao Thanh Phán. Nhưng hiện nay, người Thanh Phán có thể kết hôn với các tộc người khác như anh Dương Cẩm Đào lấy vợ người Kinh là chị Phạm Thị Nhài (kết hôn năm 1991 ở thôn 1 xã Đường Hoa).

Cái đói nghèo của đồng bào còn bởi tồn tại quá nhiều hủ tục lạc hậu trong tang ma, cưới xin, đặc biệt là tang ma. Lễ ma cho người chết tốn kém, phải mổ nhiều trâu, bò, lợn, gà.

Mặc dù người Dao Thanh Phán di cư đến sống muộn hơn các tộc người khác nhưng dân số ở xã Đường Hoa và Quảng Sơn lại rất đông. Người Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà không có làng bản riêng của mình mà ở xen cư với các người dao Thanh Y, tộc người Kinh, tộc người Tày, tộc người Nùng. Chính vì thế mà người Dao Thanh Phán có mối quan hệ chặt chẽ với các tộc người khác trong huyện.

Trước năm 1986, đa số người Dao Thanh Phán không biết chữ, thậm chí con gái không được đi học. Ngày nay, con cái của đồng bào trong độ tuổi đều đi học, có nhiều em đã học ở nhiều trường dân tộc nội trú huyện, tỉnh, các trường đại học, cao đẳng. Điển hình như Tăng A Tài thôn 4 xã Quảng Sơn học Sư phạm Vật lý; Cháu Nhi Múi cũng học Đại học Sư phạm. Nhiều con, em của người Dao Thanh Phán trở thành những cán bộ hiện đang công tác tại huyện nhà như: Tăng Văn Vòng (Phó Chủ tịch – trưởng Công an xã Quảng Sơn); Vòng Sáng Lầu (Chủ tịch Hội nông dân xã Quảng Sơn); Tăng Dầu Quay (Bí thư Chi bộ - Trưởng thôn 1 xã Đường Hoa); Tăng Văn Phú (Bí thư Chi bộ - Trưởng thôn 8 xã Đường Hoa).

Do đặc thù là huyện miền núi có nhiều tộc người sinh sống, trong đó có những tộc người sinh sống như Sán Diu, Tày, Nùng, Sán Chi... nên huyện Hải Hà được Nhà nước quan tâm và có nhiều chính sách hỗ trợ về kinh tế, bảo tồn văn hóa. Với nhiều dự án và sự quan tâm

của Nhà nước, văn hóa đồng bào các tộc người nơi đây đang có sự chuyển biến rõ rệt, không còn xã trắng về giáo dục và y tế. Tất cả các xã đều có trạm bưu điện văn hóa xã, sóng điện thoại truyền thanh truyền hình đã phủ toàn huyện đạt 95%. Nhiều giá trị văn hóa phi vật thể của các tộc người sống ở huyện được phục hồi, giữ gìn và phát huy.

Đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào cũng có sự thay đổi, đặc biệt những hủ tục trong cưới xin, ma chay đã giảm đi rất nhiều, đồng bào không còn tập tục hôn nhân cận huyết hay tảo hôn nữa. Do chính quyền địa phương làm tốt công tác vận động tuyên truyền, nên ngày nay ở các thôn bản của người Dao Thanh Phán khi có người ốm hay sinh đẻ đồng bào không còn mời thầy cúng về chữa bệnh nữa mà đưa ra trạm y tế xã hay bệnh viện huyện. Các xã đều có điểm bưu điện văn hóa xã.

Với đa số người Dao Thanh Phán sống không tập trung thành một bản riêng (chỉ trừ có khu Loong Xi, Mây Nháu và bản Lý Quảng ở xã Quảng Sơn) mà đồng bào sống xen kẽ với nhiều tộc người khác. Có thể nói, đây là một cơ hội tốt để đồng bào trao đổi, giao lưu, tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa truyền thống của các dân tộc khác làm cho bản sắc của người Dao Thanh Phán đa dạng, phong phú; nhưng ngược lại cũng là thách thức lớn của người Dao Thanh Phán cần phải phát huy, bảo tồn những giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của tộc người mình.

4. Kết luận

Hải Hà là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh, có vị trí chiến lược quan trọng tiếp giáp với Trung Quốc, Móng Cái, Bình Liêu và Đầm Hà. Huyện có địa hình phức tạp, có đồng bằng, đồi núi và biển tạo điều kiện cho phát triển kinh tế nông, lâm, ngư nghiệp. Bởi vậy, huyện Hải Hà sớm được nhiều tộc người di cư đến và xác định là nơi định cư lâu dài. Bên cạnh những yếu tố văn hóa chung mỗi tộc người ở nơi đây còn có

những đặc trưng văn hóa riêng. Đời sống cộng cư và xen kẽ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự đoàn kết giao lưu những kinh nghiệm trong sản xuất nông nghiệp hay trong giao lưu hội nhập văn hóa giữa các tộc người. Tuy nhiên, việc sống cộng cư như vậy cũng là vấn đề thách thức cho việc bảo tồn văn hóa của các dân tộc.

Người Dao Thanh Phán di cư đến nước ta khoảng cuối thế kỉ XIX và định cư ở các huyện Hoàn Bồ, Bình Liêu, Đàm Hà, Uông Bí, Tiên Yên, Ba Chẽ... và Hải Hà. Trước đây, cuộc sống của người Dao Thanh Phán còn rất khó khăn, vất vả, do đặc thù của điều kiện tự nhiên cộng với trình độ dân trí thấp. Ngày nay, được sự quan tâm của Đảng bộ các cấp và chính quyền địa phương, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà ngày càng được nâng cao.

Như vậy, việc nghiên cứu về đặc điểm kinh tế - xã hội của người Dao Thanh Phán ở huyện Hải Hà tỉnh Quảng Ninh góp phần vào việc tìm hiểu kinh tế, văn hóa của người Dao Thanh Phán ở Việt Nam nói chung, huyện Hải Hà nói riêng, cũng như nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc trong giai đoạn hội nhập hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Hải Hà, *Lịch sử Đảng bộ huyện Hải Hà*, Nxb Hồng Đức, Quảng Ninh, tr. 27, tr. 150, 2018.
- [2]. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, *Địa chí Quảng Ninh*, tập 2, Nxb Thế giới, Quảng Ninh, tr. 386, 2002.
- [3]. Bế Viết Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiên, *Người Dao ở Việt Nam*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 17, 1996.